

Số: 859/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE**GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **128** thí sinh, trong đó: hạng B: 110 thí sinh, hạng C1: 18 thí sinh (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **04/02/2026**, tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Thăng Long (địa chỉ: Đèo Rù Rì, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Trung tá Biện Lê Quý, Chức vụ: Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Đặng Lê Nhật Nguyên, Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Thăng Long, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Lê Hữu Tuấn, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Đồng Thành Trung, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Phan Ngọc Tuấn, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Trần Hữu Thọ, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên;

- Đồng chí Đại úy Nguyễn Quang Đạt, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 859/QĐ-CAT-CSGT ngày 26/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	LÊ THANH AN	21/06/1991	040091028866	Thôn 5 Phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ	/	0827	
2	NGUYỄN THÀNH AN	29/03/1998	056098006085	Trường Lạc, Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		01944	
3	NGÔ THỊ KIM ANH	12/08/2000	094300005646	Thôn Tây 4 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	921199000331 /A1	00232	
4	ĐỒNG QUỐC BẢO	27/09/1996	056096007197	244 Ka Sơn Phước, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	790244094027 /A1	01127	
5	NGUYỄN NGỌC BẢO	12/03/1982	056082008767	Tổ 15 Ngọc Sơn, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Y880636 / A1	01479	
6	NGUYỄN QUỐC BẢO	04/07/2002	056202001112	Tổ 3 Thôn Thái Thông 2, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250826152718053 - B - MT /56017	
7	NGUYỄN THANH BẢO	08/03/1995	064095009416	Đường Nguyễn Thị Minh Khai, TDP 2, Xã Kông Chro, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	560242007738 /A2	56017-20250908110511190 - B - MT /56017	
8	NGUYỄN HUY BÌNH	17/07/1957	042057006454	Tổ 9 Hòa Bắc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560002000993 /A1	56017-20250819092623070 - B - AT /56017	
9	PHAN HỒNG CHÂU	26/12/1995	056095011717	270 Tổ 23 Hà Ra, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560146001603 /A1	56017-20250825080949310 - B - MT /56017	
10	PHẠM THỊ KIM CHI	18/01/2002	054302000926	Thôn Liên Sơn, Xã Vân Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	541209004373 /A1	56017-20250825140410143 - B - AT /56017	
11	NGUYỄN MINH CHIẾN	09/03/1995	056095006841	Phú Lộc Tây 3, Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560166009054 /A1	56017-20250911082613563 - B - MT /56017	
12	NGUYỄN QUANG CƯỜNG	29/10/2005	056205009208	176 Ngô Gia Tự, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560242000087 /A1	56017-20250802081004823 - B - MT /56017	
13	NGÔ BẢO CƯỜNG	11/10/1993	019093012622	Tổ 3, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	Hợp lệ	560119005696 /A1	56017-20250818162629613 - B - AT /56017	
14	LẠI MINH CƯỜNG	20/01/1993	056093000412	Thôn An Định, Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560192005358 /A1	56017-20250903103352580 - B - AT /56017	
15	NGUYỄN DUY ĐĂNG	27/01/2004	056204006879	Thôn Văn Đăng 2, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560247010009 /A1	56017-20250721110923393 - B - MT /56017	
16	NGUYỄN ĐỨC ĐỊNH	17/09/1995	019095011906	Xóm Làng Dền, Xã Trảng Xá, Tỉnh Thái Nguyên	Hợp lệ	560201002312 /A1	56017-20250909093235950 - B - MT /56017	
17	PHẠM ANH QUỐC DƯƠNG	10/05/1996	056096002293	Văn Đăng 2, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560183010741/A1	01945	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
18	VÕ QUỐC DUY	12/05/1996	056096011122	06 Đoàn Trần Nghiệp, Hòn Chông, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560140006800 /A1	56017-20250710104517237 - B - MT /56017	
19	NGÔ ĐỨC DUY	21/11/2002	056202005689	Tổ Dân Phố 11, Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560221006910/A1	01946	
20	NGUYỄN HỒNG DUYÊN	14/10/1982	056182000340	25/14 Hà Thanh, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561034011881 /A1	56017-20250930114204313 - B - AT /56017	
21	LÊ THỊ NGUYỆT HÀ	11/09/1968	056168012582	B24 CC 9 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561036012972 /A	56017-20250731170849943 - B - AT /56017	
22	NGÔ PHƯƠNG HÀ	18/12/2000	056300010844	Thôn Mỹ Lộc, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250812141720647 - B - AT /56017	
23	NGUYỄN DƯƠNG HẠN	16/12/1984	056084006056	Thôn Ngọc Diêm, Xã Nam Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	V116442/A1	01947	
24	PHAN VĂN HẦU	26/06/1981	096081012849	Ấp 3 Phường An Xuyên, Tỉnh Cà Mau	Hợp lệ	560157002198/A1	00103	
25	TRƯƠNG QUANG HIỀN	15/05/1988	056088010300	Thôn Quảng Phúc X. Cam Thành Nam, TX. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	AD055123/A1	0429	
26	NGÔ THỊ THU HIỀN	09/05/1999	066199010749	385/2/1 Lê Duẩn, Phường Ea Kao, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	/	56017-20250912112106847 - B - MT /56017	
27	TRƯƠNG THỊ THU HIỀN	16/05/2001	001301042593	Tổ 5 Hòa Trung, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250906091509470 - B - MT /56017	
28	ĐÌNH THỊ THU HIỀN	04/01/1998	056198003892	Thôn Xuân Lập, Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250821150342230 - B - AT /56017	
29	BÙI TRUNG HIẾU	02/07/2000	056200004096	Thôn Phước Lâm, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560189010279 /A1	56017-20250905092640940 - B - MT /56017	
30	DƯƠNG TRỌNG HIẾU	09/05/2001	054201000130	Kp Định Thọ 2, Xã Phú Hòa 1, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	/	56017-20250906162008833 - B - MT /56017	
31	PHẠM ĐÌNH HIẾU	26/10/1990	052090001806	Xóm 4, Thôn Hòa Hiệp, Xã Đề Gi, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	790141894225 /A1	56017-20250915135518750 - B - MT /56017	
32	VÕ THỊ MINH HIẾU	17/03/1992	056192000193	Tổ Dân Phố 14, Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AU668566 /A1	56017-20250826170407220 - B - AT /56017	
33	NGUYỄN VĂN HOAN	24/02/1999	017099008250	Thôn An Thịnh, Xã Cao Dương, Tỉnh Phú Thọ	Hợp lệ	260192013172 /A1	56017-20250906082249450 - B - MT /56017	
34	PHẠM HỮU HOÀNG	08/05/1998	034098004349	Thôn Hồng Thịnh, Xã Quỳnh Phụ, Tỉnh Hưng Yên	Hợp lệ	010196023064 /A1	56017-20250908153816493 - B - MT /56017	
35	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	12/07/2000	056300007085	Thôn Xuân Lạc 2, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250811103936290 - B - AT /56017	
36	TRẦN THỊ DIỆU HỒNG	03/11/1997	056197004935	Thôn Xuân Lập, Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	791193057293 /A1	56017-20250823151814633 - B - AT /56017	
37	VÕ KIM HÙNG	01/01/1978	056078017587	Thôn 4 X. Diên ĐiềnT. Khánh Hòa	Hợp lệ	560250000273/A1	0618	
38	NGUYỄN XUÂN HÙNG	30/08/1991	056091003770	Tổ 08 Tháp Bà, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560216002721/A1	01948	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
39	TRẦN VĂN HÙNG	25/09/1992	056092015374	Tổ 1 Vĩnh Diêm, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		01949	
40	VŨ THỊ HƯƠNG	14/03/1986	038186034586	Tổ 10, Hòa Bắc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AA216346 /A1	56017-20251011-143000 - B - AT /56017	
41	TRẦN VĂN HUY	25/01/2000	056200008284	Thôn Hòa Diêm, Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560186005335 / A1	01773	
42	ĐOÀN QUỐC HUY	31/05/2006	056206001550	Thôn Tuân Thừa, Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250909094148693 - B - MT /56017	
43	TRẦN QUANG HUY	05/10/2001	056201009723	Thôn Ninh Ích, Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560228012901 /A1	56017-20250906091249090 - B - MT /56017	
44	HUỲNH THỊ NGỌC HUYỀN	27/08/1992	056192004258	Thôn Văn Đăng 2, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250905082033767 - B - MT /56017	
45	ĐOÀN DUY BÍCH KHÔI	24/07/1987	056187003755	Thôn Văn Đăng 1, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AC080729/A1	01105	
46	NGUYỄN KHÔI	23/02/1990	056090001456	Tổ 7 Lư Cẩm, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560236007210/A1	01950	
47	DƯƠNG THỊ THU LAN	29/07/2003	036303006880	Xã Vũ Dương, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ	/	01854	
48	NGUYỄN THỊ KIEU LAN	27/11/2006	056306003294	Thôn Tây 1, Xã Diên Diên, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250906151236933 - B - MT /56017	
49	LƯU VĂN LÀNH	20/09/1984	070084001951	Tổ 29, Ấp Tân Phong, Xã Tân Tiến, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ	/	01924	
50	HỒ TRẦN TUYẾT LINH	04/02/1980	056180003585	Tổ Đình Thành 2, Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	H722834 / A1	01215	
51	NGÔ THỊ MỸ LINH	22/04/1994	044194020050	56/24 Lương Văn Can, Tổ 21 Tây Bắc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	461137017833 /A1	56017-20250816074952760 - B - AT /56017	
52	VÕ THỊ DIỆU LINH	05/03/1989	054189010715	Thôn Vĩnh Diêm Thượng, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AD051828 /A1	56017-20251011-145557 - B - AT /56017	
53	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	16/07/1999	056199002641	Phú Lộc Tây 3, Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561233001348 /A1	56017-20250722101540313 - B - AT /56017	
54	TRẦN VĂN LONG	13/12/2004	056204013063	Tổ 19 Tây Bắc Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560230002327 /A1	01107	
55	NGUYỄN LU	06/08/1998	056098002010	Thôn Cát Lợi, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		01951	
56	NGÔ THỊ MAI LUÂN	13/07/1988	040188029509	Tổ 20 Hòn Nghê 2 P Tây Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	AF019739/A1	0228	
57	TRẦN THANH LUẬN	26/10/1982	056082000560	Lô 129 Đường Nguyễn Văn Linh, Hòn Rớ, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560032010485 /A1	56017-20250903162436787 - B - MT /56017	
58	TRƯƠNG THỊ HỒNG LY	20/02/1993	054193011574	Thôn Tuyệt Diêm Xã Xuân Cảnh, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	561136003908 /A1	01837	
59	LÊ THỊ TUYẾT MAI	06/07/1995	056195017671	Tổ 31 Bình Tân, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561152001526 /A1	01523	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
60	NGUYỄN SAO MAI	19/04/2003	056303013130	Tổ 18 Tây Bắc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561210003615 /A1	56017-20250916083622170 - B - MT /56017	
61	PHẠM MAU	05/09/1991	068091020873	Thôn Hà Già, Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AN482303 /A1	56017-20251014-082453 - B - AT /56017	
62	ĐOÀN THỊ MI	20/12/1993	056193004892	Tổ 4 Tây Bắc 1, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250808103807380 - B - AT /56017	
63	PHAN PHÚ MỸ	15/02/1994	056094008228	Thôn Nam 1, Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560124004015 /A1	56017-20250908103335430 - B - MT /56017	
64	NGÔ THỊ THÚY MỸ	30/10/1998	036198004602	Tổ 9 Hòa Bắc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	361202002477 /A1	56017-20250819092555777 - B - AT /56017	
65	ĐẶNG THỊ NGỌC NGÀ	26/02/1985	040185032969	33 Đường 01, Đất Lành, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Q264679 /A1	01926	
66	HỒ THỊ THANH NGÂN	12/05/1990	056190001929	Tổ 4 Ngọc Hội, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AP440357 /A1	01839	
67	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	07/11/1975	056175001484	Tổ 9 Lư Cẩm, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AL742450 /A1	56017-20250913104834670 - B - MT /56017	
68	NGUYỄN THỊ DIỆU NGÂN	26/12/1996	056196012365	Tổ 3, Thái Thông, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250828140225470 - B - AT /56017	
69	PHẠM ANH NGHĨA	13/07/2005	035205003061	Xuân Lạc 2, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560247008192 /A1	56017-20250827101022743 - B - MT /56017	
70	NGUYỄN PHÚC KHÔI NGUYỄN	23/07/2007	056207001149	Lô 2B Tổ 1 Đông Nam, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250804150533133 - B - MT /56017	
71	LÊ HOÀNG NGUYỄN	10/04/1985	056085001796	04.43(ALB-05-46) K0XH Lê Thanh, 223 Lê Tấn Bê, Phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	Y886058 /A1	56017-20250916102749120 - B - MT /56017	
72	NGUYỄN MAI THÀNH NHÂN	04/01/1988	056088013432	Thôn Trung Nam X. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	AH733507/A1	0542	
73	NGUYỄN HOÀNG OANH	16/01/1993	056193004405	Tổ Dân Phố 3, Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250825091102667 - B - AT /56017	
74	NGUYỄN HOÀNG ANH PHI	18/12/1993	068093007698	Thôn Trung Hà, Xã Nam Ban Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	560148006583/A1	01952	
75	MAI QUỐC PHONG	04/08/1992	056092011944	Thôn Văn Thủy 1 Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AU437379/A1	01953	
76	NGUYỄN HỮU PHÚC	03/05/2001	046201001792	198 Xuân 68, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế	Hợp lệ	790210065514/A1	01954	
77	NGÔ THỊ KIM PHƯỚC	06/12/1981	056181001563	Tổ 3 Vĩnh Diêm, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250910114010223 - B - MT /56017	
78	BÙI PHÚC QUANG	10/04/2006	056206006326	05B Mê Linh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	0801	
79	LÊ THANH QUANG	05/01/2006	066206012491	9B Nguyễn Trung Trực, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560245008244/A1	00802	
80	TRẦN NGỌC QUÝ	04/08/1992	056092011148	221 Dương Văn Nga Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AP 434407 / A1	01113	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
81	DƯƠNG ĐÌNH QUÝ	11/04/2003	056203007488	Thôn Phước Lộc, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		01955	
82	TRƯƠNG CAO SANH	15/06/2005	096205013493	Ấp Khánh Tư, Xã Cái Nước, Tỉnh Cà Mau	Hợp lệ	960236006523 /A1	56017-20250818112018663 - B - AT /56017	
83	BÙI THỊ CHANG SỬ	22/04/1994	017194007438	112/6/8 Hoàng Hoa Thám Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561167005328 /A1	0325	
84	MAI VĂN SỸ	29/10/2001	051201001677	Xã Phước Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp lệ		01956	
85	HUỲNH ĐỨC TÂM	21/07/1987	056087007642	Thôn Hội Phước Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AD918052/A1	0850	
86	NGUYỄN CHÍ TÂM	17/10/1992	056092006793	Thôn Thái Thông, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AP441317 /A1	56017-20250909080733493 - B - MT /56017	
87	TRẦN THANH TÂM	21/07/2000	054200010436	Phu Phở 2, Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	560195006684 /A1	56017-20250909170150183 - B - MT /56017	
88	TRẦN DUY TÂN	17/08/2000	066200013199	Tổ 12 Hòa Trung, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560182011172/A1	00867	
89	LÊ VIỆT TÂN	31/12/1997	056097008460	30 Phù Đồng, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560163005776 /A1	56017-20250820170313600 - B - MT /56017	
90	LÝ HỒNG THẨM	19/12/2003	056303006869	22 Lạc Thiện, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250818112154 - B - AT /56017	
91	NGUYỄN THÁI THẮNG	15/05/2000	040200014583	Xóm Vạn Phúc Thịnh Sơn, Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	Hợp lệ	400188018817 /A1	56017-20250821113130690 - B - AT /56017	
92	BÙI NGỌC THÀNH	06/11/1999	011099003391	Tổ Dân Phở 3, Phường Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên	Hợp lệ	010198396397/A1	01957	
93	NGUYỄN VĂN THÀNH	10/08/1996	054096009602	Thôn Chánh Nam, Xã Xuân Thọ, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ		01958	
94	NGUYỄN TIẾN THÀNH	28/04/2006	058206002473	Thôn Mỹ Tường 1, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	580247003951 /A1	56017-20250910141403220 - B - MT /56017	
95	VÕ ĐÌNH NGUYỄN THẢO	17/10/1988	068188011664	Tổ 1 Hòa Tây, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AC074500 /A1	56017-20250827084809520 - B - AT /56017	
96	HỒ HOÀNG THI	12/03/1995	086095006815	Ấp Tân Phong 2, Xã Tân Long Hội, Tỉnh Vĩnh Long	Hợp lệ	790139009749 /A1	56017-20250702152459170 - B - AT /56017	
97	LÊ NGỌC THI	08/04/2006	056206012031	Võ Cang, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560249004495 /A1	56017-20250911092112780 - B - MT /56017	
98	PHAN QUANG THIÊN	16/11/2001	056201009930	Tổ 17 Trường Phúc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560193381974 / A1	01506	
99	BÙI TRƯỜNG THỊNH	24/04/2007	079207018241	43/3 Quang Trung Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250918101118330 - B - MT /56017	
100	NGÔ PHÚC THỊNH	30/06/2002	056202000193	131/57 Đường 2/4, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560211000269 /A1	56017-20250916153835577 - B - MT /56017	
101	NGUYỄN THỊ THANH THỎA	29/01/1987	054187000334	Thôn Hào Danh, Xã Xuân Thọ, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	/	01937	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
102	ĐẶNG HUỖNH PHƯƠNG THÚY	26/10/1988	056188005030	09 Lý Tự Trọng, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561080000839 /A1	56017-20250912100944763 - B - AT /56017	
103	HÀ THỊ MINH THÚY	25/10/1995	056195007767	52 Trần Bình Trọng, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250918112631410 - B - MT /56017	
104	NGUYỄN VĂN TIẾN	11/20/1992	056092009537	TDP Như Xuân 2 P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	560145003484/A1	601	
105	LÊ KHÁNH TOÀN	12/11/1986	037086008745	Lô 40, Ô 3 Kdc Tây Mương, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250905091952937 - B - AT /56017	
106	TRẦN THỊ NGỌC TRÂM	28/02/2002	056302003911	Thôn Hiền Lương, Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250820102954660 - B - AT /56017	
107	ĐOÀI THỊ THANH TRANG	15/01/1999	056199006612	Tổ 3 Đông Bắc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561186004380 /A1	02097	
108	NGUYỄN DIỆU HUYỀN TRANG	22/01/2005	056305007888	TDP Hòa Bình, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561239003667 /A1	56017-20251013-170306 - B - AT /56017	
109	NGUYỄN VĂN TRÍ	01/01/2000	054200006702	Thôn Phước Hạ, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	540182001643 /A1	56017-20250825094742353 - B - MT /56017	
110	NGUYỄN VĂN TRIỀU	11/12/1996	056096010991	Thôn Tây 3, Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		01959	
111	NGUYỄN THỊ THU TRIỀU	07/10/2001	054301009626	Tổ 1, Khu Phố Ninh Tịnh 2, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	/	56017-20250906161514253 - B - MT /56017	
112	HUỖNH ĐỨC TRỌNG	01/10/1979	054079011892	Tổ 8, Xuân Lạc 2, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560035015339 /A1	56017-20250908101819513 - B - MT /56017	
113	PHAN VĂN TRỌNG	05/05/1994	064094005550	Plei Tel A, Xã Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	740150017447 /A1	56017-20250905094732667 - B - MT /56017	
114	LÊ THỊ THỦY TRÚC	24/06/1999	056199006292	222/5 Lê Hồng Phong P. Nam Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	561183000246 /A1	0191	
115	ĐẶNG VIỆT TRÚC	14/10/2003	056203004275	Tổ 8 Thanh Hải, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250918101516787 - B - MT /56017	
116	NGUYỄN NGỌC THANH TRÚC	29/11/2006	056306001371	Thôn Đại Tập, Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250811142518273 - B - AT /56017	
117	NGUYỄN VĂN TRUNG	12/09/1996	056096005672	Tổ 8 Phú Vinh 2, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560180001702/A1	01960	
118	NGUYỄN VĂN TÚ	06/09/1993	040093039770	Căn B12a Tầng 6 Khối B2, Cc Hoàng Quân, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560112005897 /A1	56017-20250819081741873 - B - MT /56017	
119	VÕ THANH TÚ	16/10/1990	056090007829	TDP Phước Đa 3, Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	AG021250/A1	01961	
120	VÕ THANH TUẤN	03/05/1994	056094009781	51/4 Chính Hữu, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	01974	
121	NGUYỄN QUANG TUẤN	31/03/2000	056200011625	Tổ 9 Lư Cẩm, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250913104637170 - B - MT /56017	
122	PHAN DOÃN TUẤN	18/02/1978	038078028082	62 Hoàng Diệu, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	H816853 /A1	56017-20250813152738280 - B - AT /56017	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
123	NGUYỄN MINH TÙNG	02/02/1994	064094012269	Tổ Dân Phố An Thuận, Phường An Bình, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	640176003627 /A1	56017-20250908085240277 - B - MT /56017	
124	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	09/12/2002	066302000353	Buôn Hô, Xã Krông Năng, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	561221004920 /A1	56017-20250906151033710 - B - MT /56017	
125	VƯƠNG THỊ KHÁNH VÂN	13/05/1984	056184004568	216/7 Đồng Nai Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	561030012093/A2	00077	
126	BÙI THỊ TƯỜNG VI	28/09/1994	051194014758	16E Nguyễn Đức Cảnh, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	/	56017-20250823142047313 - B - AT /56017	
127	HỒ QUÂN VINH	16/05/1997	056097005759	Thôn 4, Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560163004939 /A1	01826	
128	PHẠM NGỌC VY	08/05/2001	068301007056	Tổ 12, Phường 1 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	681207008345 /A1	56017-20250812111922640 - B - AT /56017	